

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM
Mã chứng khoán: GEX



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016

HÀ NỘI - THÁNG 2 NĂM 2016

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG
1	Thông báo mời họp
2	Giấy đăng ký, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội
3	Tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS
4	Giấy đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS
5	Chương trình Đại hội
6	Báo cáo kết quả SXKD 05 năm 2010-2015 và dự kiến kế hoạch năm 2016
7	Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2015
8	Báo cáo kiểm toán độc lập
9	Báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động năm 2015 và tổng kết nhiệm kỳ 2010-2015
10	Báo cáo Tổng kết hoạt động của BKS năm 2015
11	Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty (<i>kèm Phụ lục</i>)
12	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2015
13	Tờ trình về các chỉ tiêu cơ bản năm 2016
14	Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016
15	Dự thảo Nghị quyết Đại hội
16	Sơ đồ chi đường

THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (HĐQT) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

1. Thời gian: Làm thủ tục nhận tài liệu: 07h30 Thứ sáu - Ngày 04 tháng 3 năm 2016

Khai mạc Đại hội: 08h30 Thứ sáu - Ngày 04 tháng 3 năm 2016

2. Địa điểm: Hội trường Cơ quan Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam - Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh (có sơ đồ gửi kèm theo)

3. Chương trình Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015, dự kiến kế hoạch năm 2016.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015, định hướng hoạt động năm 2016.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2015.
- Thông qua các tờ trình của HĐQT về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015; Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016; Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016.
- Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020.

4. Thành phần tham dự:

Cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam có tên trong danh sách cổ đông được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 05/2/2016 hoặc người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

5. Đăng ký và tham dự Đại hội:

- Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo và phục vụ bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 đúng Luật định, đề nghị Quý cổ đông gửi Giấy xác nhận (hoặc Giấy ủy quyền) tham dự Đại hội, Giấy đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu đính kèm) về Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam chậm nhất vào hồi 16h00 Thứ ba - Ngày 01/3/2016, theo hình thức sau: gửi thư điện tử về địa chỉ quanlvcodong@gmail.com hoặc gửi trực tiếp/Fax về địa chỉ:

Bộ phận văn thư - Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Địa chỉ 1: Tầng 18 - Tòa nhà GELEX Tower - Số 52 Lê Đại Hành - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.

hoặc Địa chỉ 2: Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Bắc Ninh.

Điện thoại: 04 39726246

Fax: 04 39726282; 0241 3847398

- Khi dự họp, đề nghị người tham dự xuất trình bản gốc CMND hoặc Hộ chiếu. Đối với người tham dự là đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức, đề nghị mang thêm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Quý cổ đông có thể truy cập vào website Tổng công ty: www.gelex.vn để tiếp cận toàn văn các Báo cáo, Tờ trình ĐHCĐ và các tài liệu khác liên quan đến Đại hội.

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Các Quý cổ đông;
- Đăng tải trên website TCT: www.gelex.vn.
- Lưu Văn thư, thư ký TCT.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

GIẤY ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Tên cá nhân/tổ chức :

Số CMND/Hộ chiếu/GCNĐKDN: Ngày cấp:.....

Nơi cấp: Số điện thoại:

Địa chỉ liên hệ :

1. Số cổ phần sở hữu:cổ phần (Bằng chữ:
.....)

2. Tổng số cổ phần được uỷ quyền: cổ phần (Bằng chữ:
.....)

(Kèm theo Giấy uỷ quyền tương ứng với số cổ phần nhận Uỷ quyền)

3. Tổng số cổ phần đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 :
..... cổ phần (Bằng chữ:
.....)

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

1. Bên ủy quyền:

Tên cổ đông:

Số CMND/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN):

Ngày cấp: Nơi cấp: Số điện thoại:

Địa chỉ liên hệ:

Số cổ phần sở hữu:cổ phần. Bằng chữ:

Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:

Số CMND của người đại diện: Ngày, nơi cấp:

2. Bên được ủy quyền:

2.1. Tên cá nhân/tổ chức:

Số CMND/Hộ chiếu/GCNĐKDN: Ngày cấp:

Nơi cấp: Số điện thoại:

Địa chỉ liên hệ:

Người được ủy quyền dự họp (Nếu bên ủy quyền là tổ chức):

Số CMND của người được ủy quyền dự họp: Ngày, nơi cấp:

HOẶC

2.2. Ủy quyền cho một (01) trong những thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (HĐQT) sau: (đánh dấu x vào ô vuông)

- Ông Nguyễn Hoa Cương – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Văn Chính – Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Mạnh Hà – Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Thành viên HĐQT

3. Nội dung ủy quyền:

- **Số cổ phần ủy quyền:**cổ phần. Bằng chữ:

- **Phạm vi ủy quyền:** Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Bên được ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền và không được ủy quyền lại cho người thứ ba. Bên ủy quyền chỉ ủy quyền tối đa cho một (01) người. Riêng cổ đông là tổ chức thì được cử tối đa hai (02) người dự họp và phải ghi rõ số cổ phần biểu quyết của từng người dự họp.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam và các quy định của Ban Tổ chức Đại hội.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi đính kèm Bản photocopy CMND/Hộ chiếu (hoặc GCNĐKDN) của Bên ủy quyền và có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 kết thúc.

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên/Đóng dấu)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên/ Đóng dấu)

**TIÊU CHUẨN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2016-2020**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 28/11/2010 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

Tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

I. Thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ Khoản 1,3,10 Điều 24 tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam quy định số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm.

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết **trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng** (tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 05/2/2016) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

2.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

2.2. Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

2.3. Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

2.4. Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

2.5. Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

2.6. Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

2.7. Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

2.8. Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

3. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

3.1. Có trình độ, có kinh nghiệm, năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;

3.2. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, có ý thức chấp hành pháp luật.

II. Thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ Khoản 1,2,3,4 Điều 36 tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam quy định số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát như sau:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) thành viên.
2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm.
3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết **trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng** (tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 05/2/2016) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.
 - 3.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - 3.2. Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - 3.3. Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - 3.4. Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - 3.5. Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
4. Tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát.
 - 4.1. Từ 21 tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - 4.2. Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết là cổ đông hoặc là người lao động của Tổng công ty;
 - 4.3. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý khác của Tổng công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoa Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016-2020
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông có thời gian nắm giữ cổ phiếu của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam liên tục ít nhất 06 tháng (tính đến ngày 05/2/2016). Đại diện là:

TT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ GCNĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Số CP đề cử	Chữ ký Xác nhận
	...						

Tổng số cổ phần đề cử.....cổ phần, tương ứng% Vốn điều lệ

Đề nghị cho chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Làm ứng cử viên tham gia để bầu vào Hội đồng quản trị của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2020.

Chúng tôi xin gửi kèm theo xác nhận thời gian nắm giữ cổ phiếu liên tục ít nhất sáu (06) tháng.

Trân trọng.

CỔ ĐÔNG ĐẠI DIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2020
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông có thời gian nắm giữ cổ phiếu của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam liên tục ít nhất 06 tháng (tính đến ngày 05/2/2016). Đại diện là:

TT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ GCNĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Số CP đề cử	Chữ ký Xác nhận
	...						

Tổng số cổ phần đề cử.....cổ phần, tương ứng% Vốn điều lệ

Đề nghị cho chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Làm ứng cử viên tham gia đề bầu vào Ban kiểm soát của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2020.

Chúng tôi xin gửi kèm theo xác nhận thời gian nắm giữ cổ phiếu liên tục ít nhất sáu (06) tháng.

Trân trọng.

CỔ ĐÔNG ĐẠI DIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

GIẤY ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016-2020
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Tên cổ đông :

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú :

Trình độ học vấn :

Chuyên ngành :

Hiện đang sở hữu: cổ phần, tương ứng% Vốn điều lệ.

Đề nghị cho tôi được tự ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2020.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Tôi xin gửi kèm theo xác nhận thời gian nắm giữ cổ phiếu liên tục ít nhất sáu (06) tháng.

Trân trọng.

CỔ ĐÔNG ỨNG CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

GIẤY ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2020
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Tên cổ đông :

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú :

Trình độ học vấn :

Chuyên ngành :

Hiện đang sở hữu: cổ phần, tương ứng% Vốn điều lệ.

Đề nghị cho tôi được tự ứng cử để bầu vào Ban kiểm soát của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2020.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Tôi xin gửi kèm theo xác nhận thời gian nắm giữ cổ phiếu liên tục ít nhất sáu (06) tháng.

Trân trọng.

CỔ ĐÔNG ỨNG CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

Thời gian tiến hành Đại hội : 8 giờ 30 ngày 04 tháng 3 năm 2016

Địa điểm: Hội trường Cơ quan Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam - Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh.

NỘI DUNG

1. Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội.
2. Báo cáo kiểm tra Thủ tục triệu tập Đại hội và Tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội.
4. Chủ tọa Đại hội chỉ định Đoàn thư ký Đại hội.
5. Bầu Ban kiểm phiếu của Đại hội.
6. Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, dự kiến kế hoạch năm 2016 và Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.
8. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2015 và định hướng hoạt động năm 2016.
9. Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2015.
10. Thảo luận của các đại biểu và thông qua các báo cáo.
11. Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty
12. Thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị bao gồm:
 - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2015
 - Tờ trình các chỉ tiêu cơ bản năm 2016
 - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016
13. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020.
14. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
15. Bế mạc Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Hoa Cường



Số: 61 /TBĐVN/BC-TGD

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2016

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 05 NĂM 2010-2015
VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2016
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam năm 2016 diễn ra vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ 05 năm lần thứ nhất đầy biến động 2010-2015. Vì vậy, Báo cáo này không chỉ tổng kết năm 2015 mà còn là dịp Ban điều hành nhìn lại thành tựu của hơn 05 năm qua cũng như xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm 2016.

I. TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 05 NĂM 2010-2015

1. Kết quả sản xuất kinh doanh 05 năm 2010-2015

Một số chỉ tiêu chính của Công ty mẹ như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
I	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.050,2	1.230,8	1.190,3	1.275,5	1.350,1
II	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169,6	216,2	254,2	271,5	283,15
	Tại Công ty mẹ	Tỷ đồng	86,5	148,4	133,1	147,0	153,00
	Cổ tức được chia từ các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	83,1	67,8	121,1	124,5	130,15
III	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	147,7	179,0	220,6	231,0	249,65
IV	Tỷ lệ chia cổ tức (*)		11%	12%	12%	12%	
V	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đồng/ng/th	7,1	7,8	8,64	9,0	9,8

*) Ghi chú: Tỷ lệ chia cổ tức năm 2015 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 quyết định

Tháng 12 năm 2010, Tổng công ty chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động từ Tổng công ty 100% vốn nhà nước sang Tổng công ty cổ phần. Việc chuyển đổi này đã tạo cơ hội cho Tổng công ty chủ động, linh hoạt, minh bạch hơn trong sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, tuy nhiên cũng tạo ra áp lực lớn về hiệu quả hoạt động.

Về tổng quan, trong 05 năm qua, chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của Công ty mẹ đều có sự tăng trưởng tốt. Tốc độ tăng doanh thu bình quân đạt 6,73%/năm. Tốc

độ tăng lợi nhuận trước thuế bình quân đạt 14%/năm. Trong đó, lợi nhuận sản xuất kinh doanh trước thuế tại riêng Công ty mẹ tăng bình quân gần 19%/năm. Thu nhập của người lao động tăng từ 4-10%/năm.

2. Thành tựu nổi bật

05 năm với những diễn biến phức tạp, cạnh tranh khốc liệt của nền kinh tế, sự biến động giảm bất ngờ về nhu cầu thị trường đối với mặt hàng chủ lực của Tổng công ty đã đặt ra không ít khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh đó, Tổng công ty đã nỗ lực vượt qua rất nhiều trở ngại để hoàn thành kế hoạch và đạt được kết quả đáng tự hào. Sau đây chỉ là một trong số những kết quả nổi bật đã đạt được:

2.1. Cơ cấu lại ngành hàng và lực lượng lao động

Ngay từ Quý I năm 2011, trước tình hình Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN đã cơ bản hoàn thành các dự án cải tạo lưới điện nông thôn, nhu cầu đối với các sản phẩm công tơ cơ khí 1 pha, 3 pha sụt giảm mạnh tới hai phần ba so với năm trước, Tổng công ty bắt buộc phải chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo hướng thu hẹp dần các sản phẩm truyền thống, tập trung phát triển sản phẩm mới, đón đầu xu thế và nhu cầu thị trường.

Cùng với sự chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, Tổng công ty đã tổ chức, sắp xếp lại lực lượng lao động, tinh giản bộ máy. Trong năm 2011, lao động của Công ty mẹ đã giảm 408 người, trong đó có 359 lao động dôi dư trên tổng số 922 CBCNV. Việc giải quyết lao động dôi dư được thực hiện hợp lý, hợp tình, minh bạch và đúng trình tự. Đây là giải pháp sáng suốt, giải quyết được khó khăn trước mắt là vấn đề thiếu việc làm cho người lao động, tạo cơ hội phát triển cho Tổng công ty trong những năm tiếp theo.

2.2. Xây dựng và phát triển thương hiệu GELEX

Nhận thức đúng đắn vai trò quan trọng của thương hiệu trong chiến lược phát triển lâu dài của Tổng công ty, nhất là trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng với quốc tế, ngày 19 tháng 7 năm 2011, Tổng công ty ra mắt thương hiệu GELEX với khẩu hiệu “Sức mạnh đến từ uy tín”. Từ đó khẩn trương giới thiệu quảng bá hình ảnh sản phẩm Tổng công ty ra thị trường một cách bài bản, chuyên nghiệp hơn. Thương hiệu GELEX đang dần khẳng định uy tín và vị thế trên thị trường cả trong và ngoài nước, góp phần gia tăng giá trị doanh nghiệp.

Chỉ sau hơn hai năm nỗ lực, tháng 12 năm 2014, GELEX đã được bình chọn Thương hiệu quốc gia Việt Nam năm 2014.

Hiện nay, cổ phiếu của Tổng công ty với mã chứng khoán GEX là một trong những cổ phiếu có tính thanh khoản cao trên thị trường chứng khoán Upcom.

2.3. Lựa chọn đúng hướng phát triển sản phẩm và tiếp cận thị trường

Lãnh đạo Tổng công ty xác định Công tơ điện tử thông minh đa chức năng và

Máy biến dòng điện, Máy biến điện áp đo lường trung thế kiểu khô đúc Epoxy trong chân không là dòng sản phẩm có tiềm năng phát triển tốt. Ngay từ đầu năm 2011, Tổng công ty đã mạnh dạn đầu tư nguồn lực khoa học kỹ thuật để nghiên cứu, thiết kế, chế thử, thử nghiệm và đưa vào sản xuất hàng loạt các sản phẩm này, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường, bắt kịp Đề án lưới điện thông minh do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, EVN thực hiện. Có thể khẳng định, bước sang năm 2016 phần lớn sản phẩm sản xuất của Tổng công ty là các sản phẩm thiết bị điện mới phát triển.

Tổng công ty đã chọn đúng hướng tiếp cận thị trường và tiếp tục xây dựng, củng cố, giữ vững mối quan hệ với khách hàng. Nhờ đó đã từng bước chứng minh được năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Đây là kết quả của sự thay đổi nhận thức, thay đổi cách tiếp cận thị trường.

2.4. Sự ra đời của Tháp GELEX (GELEX Tower)

Năm 2014 Tổng công ty hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở văn phòng Tổng công ty tại 52 Lê Đại Hành - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội. Tòa tháp GELEX 22 tầng nổi, 03 tầng hầm, thiết kế đẹp, trang thiết bị hiện đại nằm ngay tại quận trung tâm Hà Nội là niềm tự hào, là dấu ấn đánh dấu một bước phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn 2010-2015.

2.5. Công tác xây dựng và hoàn thiện các Quy chế quản trị nội bộ

Một loạt các quy chế quản trị nội bộ như: Quy chế Tài chính, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế trả lương, Nội quy lao động v.v.. đã được sửa đổi, xây dựng mới và ban hành. Đặc biệt, sự ra đời của Quy chế trả lương năm 2011- trả theo năng lực và mức độ đóng góp thực tế của người lao động, thoát ly khỏi cách trả lương cứng nhắc trước đây dựa trên hệ số lương Nghị định 205/2004/NĐ-CP đã có tác dụng tích cực, khuyến khích người lao động nhất là lao động trẻ có trình độ nỗ lực đóng góp nhiều hơn cho Tổng công ty.

2.6. Tái cấu trúc doanh nghiệp và thoái vốn nhà nước

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương về việc thoái vốn nhà nước, tháng 8 năm 2015 Tổng công ty phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ cho Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Qua đó, tăng vốn điều lệ của Tổng công ty từ 1.400 tỷ đồng lên 1.550 tỷ đồng, đồng thời giảm tỷ lệ vốn nhà nước tại Tổng công ty từ 87,17% xuống 78,74% vốn điều lệ.

Ngày 04 tháng 11 năm 2015, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh tiếp tục có văn bản chỉ đạo như sau:

- Giao Bộ Công Thương chỉ đạo thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Tổng công ty.
- Việc thoái vốn phải thực hiện theo đúng qui định của pháp luật và hoàn thành trước cuối Quý I năm 2016.

Đến cuối tháng 12 năm 2015, Tổng công ty đã hoàn thành việc thoái 100% vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty trên sàn giao dịch chứng khoán Upcom theo đúng trình tự qui định của pháp luật hiện hành và chuyển trả toàn bộ tiền bán cổ phiếu Nhà nước về Quỹ hỗ trợ và sắp xếp doanh nghiệp thuộc Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước SCIC.

3. Tổng kết 05 năm 2010-2015

Trong nhiệm kỳ 05 năm 2010-2015 vừa qua, Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để duy trì được tốc độ phát triển cao, ổn định; Tổng công ty ngày càng lớn mạnh; vị thế của GELEX ngày càng được khẳng định trên thị trường; người lao động có việc làm và được đảm bảo về thu nhập.

II. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

1. Đặc điểm tình hình Tổng công ty năm 2015

Năm 2015, Tổng công ty phải thực hiện song song hai nhiệm vụ:

- Hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;
- Hoàn thành việc tái cấu trúc doanh nghiệp và thoái vốn nhà nước.

Nhiệm vụ tái cấu trúc doanh nghiệp và thoái vốn nhà nước với rất nhiều thủ tục, trình tự cần thực hiện khiến Ban lãnh đạo Tổng công ty không có nhiều thời gian dành cho sản xuất kinh doanh như những năm trước.

Về sản xuất kinh doanh, sau vài năm tạm ổn định kể từ khủng hoảng thị trường năm 2011, năm 2015 là năm đầu tiên Tổng công ty phải hứng chịu sự suy giảm mạnh sản lượng sản phẩm chủ lực, truyền thống - công tơ cơ khí 1 pha, 3 pha, đặc biệt sản lượng công tơ cơ khí 3 pha chỉ còn 36% so với năm 2014 do ngành điện dừng hoàn toàn việc sử dụng công tơ cơ khí trên lưới điện Việt Nam. Sự suy giảm này đặc biệt nặng nề trong Quý IV năm 2015, không chỉ ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận mà ảnh hưởng ngay lập tức đến việc làm và thu nhập của người lao động. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động, Tổng công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

Số liệu tại Công ty mẹ như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh số liệu thực hiện năm 2015 với:	
			năm 2014	năm 2015	năm 2015	KH 2015	TH 2014
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
I Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh							
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.275,5	1.350,0	1.350,1	100,01%	105,85%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	231,03	235,00	249,65	106,23%	108,06%

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh số liệu thực hiện năm 2015 với:	
						KH 2015	TH 2014
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
3	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/tháng	9	9	9,8	109%	108,89%
4	Quỹ lương Tổng giám đốc	Tr.đ	720	720	720	100%	100%

3. Đánh giá các mặt hoạt động năm 2015

3.1. Công tác kinh doanh và phát triển thương hiệu

Như trên đã đề cập, năm 2015 Tổng công ty bắt đầu chịu áp lực mạnh trong sản xuất kinh doanh khi đơn hàng về các loại công tơ cơ khí - sản phẩm chủ lực trong nhiều thập kỷ qua sụt giảm nghiêm trọng do ngành điện bắt đầu chấm dứt việc sử dụng công tơ cơ khí trên lưới điện để chuyển sang công tơ điện tử thông minh. Việc này tạo sức ép rất lớn cho khối kinh doanh và kỹ thuật điện tử trong việc tập trung phát triển các sản phẩm công tơ điện tử thông minh và đưa được vào thị trường EVN.

Tiếp tục hướng tiếp cận thị trường của năm 2014, năm 2015 Tổng công ty đã bước đầu thành công trong việc giới thiệu sản phẩm công tơ điện tử, chứng minh năng lực sản xuất cũng như năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Từ chỗ không có năng lực cạnh tranh, đến nay sản phẩm công tơ điện tử của GELEX đã có mặt tại các Tổng công ty Điện lực. Đối với dòng sản phẩm máy biến dòng, máy biến áp trung thế, Tổng công ty đã chiếm hầu hết thị phần đang có trong nước.

Trong năm 2015, Tổng công ty tranh thủ tận dụng mọi mối quan hệ đã và đang có nhằm quảng bá nhiều hơn cho các sản phẩm; tiếp tục xây dựng, củng cố và giữ vững mối quan hệ với khách hàng, đặc biệt là Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN và các đơn vị thành viên thuộc EVN, nhằm tạo độ tin cậy của khách hàng đối với các sản phẩm GELEX - đã góp phần duy trì và tăng trưởng doanh thu năm 2015 của Tổng công ty.

Ở mảng kinh doanh thương mại, GELEX đã mở rộng mặt hàng thêm phần thiết bị trung áp và cao áp như tủ điện, dao cách ly v.v... Như vậy, từ năm 2015 trở đi, GELEX đã sản xuất kinh doanh đầy đủ tất cả các dòng sản phẩm thiết bị điện.

Về công tác phát triển thương hiệu, năm 2015 hình ảnh thương hiệu GELEX với thông điệp “Sức mạnh đến từ uy tín” tiếp tục được quảng bá.

3.2. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, kỹ thuật, khoa học công nghệ, quản lý chất lượng

a. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới

Việc có đủ các chủng loại công tơ điện tử thông minh, đáp ứng nhu cầu ngày

càng đa dạng của cả năm Tổng công ty phân phối thuộc EVN là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới.

Năm 2015, công tác nghiên cứu thiết kế sản phẩm công tơ điện tử thông minh đã có những bước tiến quan trọng, bước đầu đáp ứng yêu cầu đặt ra của công tác kinh doanh. Tổng công ty đã có đủ các sản phẩm công tơ điện tử thông minh 1 pha và 3 pha với tính năng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu trong hồ sơ mời thầu của các Tổng công ty Điện lực.

Tiếp tục năm 2016 và các năm tiếp theo, Tổng công ty cần tập trung huy động nguồn vốn đầu tư nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất dòng sản phẩm này.

b. Công tác kỹ thuật, cải tiến sản phẩm

Năm 2015, công tác kỹ thuật, nghiên cứu cải tiến sản phẩm đang sản xuất đã được quan tâm và chú trọng theo hướng ổn định chất lượng, nâng cao năng suất, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong sản xuất. Cụ thể như sau:

- Theo dõi, duy trì đảm bảo qui trình công nghệ trong suốt quá trình sản xuất. Từ đó kịp thời phát hiện, điều chỉnh, thay đổi công nghệ và định mức vật tư, định mức thời gian phù hợp hơn với điều kiện thực tế.

- Cải tiến, thiết kế để tăng tính năng, ổn định chất lượng, nâng cao năng suất lao động, nâng cao thẩm mỹ cho sản phẩm: Tiếp tục cải tiến thiết kế và công nghệ chế tạo máy biến dòng điện hạ thế, sử dụng kết cấu vỏ nhựa PC kháng cháy, chịu được UV, thời tiết, kín nước ...

c. Công tác khoa học công nghệ

Năm 2015, Tổng công ty bảo vệ thành công, đạt loại xuất sắc hai dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước đã ký cuối năm 2012 với Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Dự án “Hoàn thiện công nghệ sản xuất máy biến dòng điện (TI), máy biến điện áp (TU) đo lường trung thế kiểu khô điện áp tới 38,5 kV”. Tổng vốn thực hiện dự án là 79,54 tỷ đồng, trong đó vốn Ngân sách 6,51 tỷ đồng. Hoàn thành nghiệm thu tháng 01 năm 2015.

- Dự án sản xuất thử nghiệm “Hoàn thiện công nghệ sản xuất thử nghiệm công tơ điện tử đa chức năng (công tơ điện tử thông minh) 1 pha và 3 pha” Tổng vốn thực hiện dự án là 31,23 tỷ đồng, trong đó vốn Ngân sách 4,55 tỷ đồng. Hoàn thành nghiệm thu tháng 8 năm 2015.

Đây là hai dự án duy nhất đạt loại xuất sắc của Chương trình KC05 giai đoạn 2010-2015.

d. Công tác quản lý chất lượng

Năm 2015 công tác quản lý chất lượng cơ bản hoàn thành nhiệm vụ. Cụ thể:

- Duy trì và đảm bảo tính pháp lý của các sản phẩm trên thị trường: Các sản

phẩm được cấp mới hoặc gia hạn hiệu lực các chứng chỉ phê duyệt mẫu; duy trì, đảm bảo chất lượng và tính pháp lý của các thiết bị đo kiểm sử dụng trong phòng thí nghiệm cũng như các thiết bị đo kiểm sử dụng kiểm tra chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm trên dây chuyền sản xuất theo đúng qui định của Luật đo lường; đáp ứng hồ sơ pháp lý cho công tác đấu thầu.

- Giám sát, kiểm tra, đảm bảo chất lượng trong các công đoạn sản xuất và sản phẩm cuối cùng, bao gồm giám sát chất lượng chi tiết vật tư mua ngoài và chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm trong quá trình sản xuất. Năm 2015, các Tổng công ty Điện lực chuyển bộ phận kiểm định công tơ sang Trung tâm thí nghiệm điện, vì vậy qui trình kiểm tra công tơ cơ khí tại Tổng công ty được thay đổi toàn bộ để phù hợp với yêu cầu của Điện lực. Qui trình kiểm tra công tơ điện tử cũng được bổ sung và phân đoạn để tránh sai sót.

3.3. Công tác tài chính kế toán và quản lý sử dụng vốn

Công tác kế toán tiếp tục được duy trì tốt, quản lý chặt chẽ, các Báo cáo tài chính định kỳ được lập chính xác, đảm bảo nghĩa vụ công bố thông tin theo qui định.

Công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản được thực hiện tốt, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư. Về công tác quản lý tài chính, ngoài việc điều tiết và sử dụng hợp lý nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, dòng tiền được lưu chuyển quay vòng ổn định, chi phí tài chính được tiết kiệm bằng việc tìm vốn vay giá rẻ v.v... nguồn vốn đầu tư tại các đơn vị thành viên cũng được giám sát chặt chẽ, hiệu quả.

Tình hình tài chính lành mạnh, có tiềm năng phát triển bền vững, lâu dài.

Hiện nay Tổng công ty đang có 682 tỷ đồng đầu tư tại 10 đơn vị thành viên, trong đó có 05 công ty con và 05 công ty liên doanh, liên kết. Các đơn vị thành viên đều hoạt động hiệu quả, chia cổ tức đều đặn hàng năm.

3.4. Công tác đầu tư

Trong năm 2015, Tổng công ty đã thực hiện đầu tư nâng cao năng lực sản xuất:

- Lắp đặt thêm 02 dây chuyền sản xuất công tơ điện tử, hệ thống bàn kiểm, máy hút ẩm, máy sấy khí, hệ thống hàn dán bo mạch điện tử, hệ thống khuôn ép vỏ công tơ điện tử 1 pha và 3 pha phục vụ quá trình sản xuất công tơ điện tử.

- Cải tạo nhà xưởng sản xuất công tơ điện tử đảm bảo yêu cầu kỹ thuật cao về môi trường như độ sạch, độ ẩm v.v..

Nhà xưởng và các thiết bị trên đã hoàn thành việc lắp đặt và đưa vào sử dụng, từng bước phát huy hiệu quả đầu tư.

3.5. Công tác tổ chức nhân sự, đào tạo, tiền lương và thực hiện các chế độ đối với người lao động

a. Công tác tổ chức nhân sự, đào tạo

Năm 2015, Tổng công ty đã tổ chức đào tạo nâng bậc cho 55 công nhân, nâng lương 40 lao động gián tiếp, chuyển chức danh 03 người, đào tạo 56 lao động chuyển công việc mới. Tổng công ty đã mở hai lớp đào tạo công nhân sản xuất công tơ điện tử cho 31 người; huấn luyện nghiệp vụ và thực hành phòng cháy chữa cháy cho 73 người. Ngoài ra, Tổng công ty vẫn duy trì việc đào tạo an toàn lao động; đào tạo sử dụng thiết bị mới; đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9011:2015 cho cán bộ quản lý và các nhân viên chuyên môn.

b. Công tác tiền lương và thực hiện các chế độ với người lao động

Năm 2015, Tổng công ty hoàn thành việc xây dựng Thang bảng lương phục vụ việc đóng bảo hiểm theo chế độ mới cho người lao động từ 01/01/2016, phù hợp với qui định của pháp luật. Nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm.

Thực hiện trả lương hàng tháng đầy đủ và đúng hạn. Thu nhập bình quân của công nhân viên Công ty mẹ năm 2015 là 9,8 triệu đồng/người/tháng.

Tổng công ty cũng chi trả đầy đủ cho công tác chữa bệnh nghề nghiệp, tổ chức đoàn an dưỡng, thường xuyên chăm lo công tác y tế, cấp phát thuốc cho CBCNV. Tháng 10 năm 2015 đã tổ chức khám sức khỏe định cho toàn bộ người lao động.

3.6. Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh công nghiệp và môi trường

Công tác kiểm tra giám sát kỷ luật an toàn lao động được duy trì. 100% trang thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đã được kiểm định đúng theo quy định. Việc chấp hành bảo hộ lao động tại các đơn vị tương đối tốt.

Công tác phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng được thực hiện tốt; thường xuyên kiểm tra, bổ sung phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy.

Định kỳ tổ chức diễn tập, huấn luyện nâng cao nghiệp vụ an toàn PCCC, cứu hộ, cứu nạn cho CBCNV.

Trong năm 2015 không xảy ra vụ cháy nổ, tai nạn lao động nào; an ninh được đảm bảo.

Công tác vệ sinh công nghiệp, Tổng công ty đã tiến hành sắp xếp, bố trí lại các khu vực sản xuất đảm bảo tách biệt các nguồn phát sinh bụi ảnh hưởng đến quá trình sản xuất.

Về môi trường, Tổng công ty đã tiến hành xong việc Quan trắc về môi trường năm 2015; đã đưa vào sử dụng chính thức Hệ thống xử lý nước thải tập trung; hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường theo qui định.

3.7. Công tác đoàn thể, xã hội, thi đua khen thưởng

Các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội trong Tổng công ty được tôn trọng, quan tâm và tạo điều kiện để hoạt động theo qui định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty và Nội quy lao động.

Năm 2015 Tổng công ty đã phối hợp với Công đoàn và Đoàn Thanh niên tổ chức các phong trào thi đua sản xuất, an toàn lao động, vệ sinh môi trường; chăm lo đời sống tinh thần và hỗ trợ vật chất cho người lao động; tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng; duy trì việc trồng cây xanh, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp tại nơi làm việc.

Về công tác thi đua khen thưởng, Tổng công ty đã hoàn tất hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ phong tặng Cờ thi đua cho những thành tích đã đạt được của Tổng công ty năm 2015; đề nghị xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen và Chiến sỹ thi đua Bộ Công Thương cho các cá nhân có nhiều đóng góp.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Cơ hội và thách thức

Nền kinh tế năm 2016 được dự báo sẽ từng bước ra khỏi tình trạng suy giảm, lấy lại đà tăng trưởng. Tuy nhiên kinh tế vĩ mô ổn định chưa vững chắc; năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Năm 2016 và những năm sắp tới là thời kỳ Việt Nam phải thực hiện đầy đủ các cam kết trong Cộng đồng ASEAN và WTO, tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, hội nhập quốc tế với tầm mức sâu rộng hơn nhiều so với giai đoạn trước, đòi hỏi các doanh nghiệp trong nước trong đó có GELEX phải nỗ lực tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách, cạnh tranh ngày càng gay gắt của quá trình hội nhập.

Về thị trường. Năm 2016 sẽ là năm không còn các gói thầu công tơ cơ khí của năm Tổng công ty phân phối thuộc EVN. Công tơ cơ khí chủ yếu bán lẻ. Vì vậy việc chấm dứt sản xuất công tơ cơ khí là xu hướng tất yếu, bất khả kháng. Phải từ bỏ công tơ cơ cũng đồng nghĩa với việc chấm dứt sản xuất một dòng sản phẩm chủ lực, sở trường, là dòng sản phẩm đã làm nên uy tín và thương hiệu EMIC. Cùng với việc thu hẹp đến 95% sản lượng công tơ cơ khí là vấn đề việc làm và thu nhập cho người lao động. Công nhân nhiều năm kinh nghiệm và quen thuộc với sản xuất công tơ cơ nay phần lớn buộc phải chuyển sang các công việc khác và học việc từ đầu. Ngoài ra, các tài sản gồm nhà xưởng, máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất công tơ cơ không sử dụng nhưng hàng tháng vẫn phải khấu hao cũng ảnh hưởng đến chi phí sản xuất.

Công tơ điện tử bước đầu đã có những thành công nhất định. Tuy nhiên, thay vì lợi thế “một mình một chợ” như công tơ cơ khí EMIC trước đây, công tơ điện tử GELEX phải chịu sức ép cạnh tranh gay gắt trên thị trường của các sản phẩm cùng

loại, cả sản phẩm trong nước và sản phẩm ngoại nhập. Với đặc trưng của sản phẩm kỹ thuật cao, công nghệ liên tục thay đổi và nhanh lỗi thời, bài toán thị trường đặt ra liên tục thay đổi đòi hỏi nhà sản xuất phải hết sức nhanh nhạy và linh hoạt, chủ động, cập nhật thông tin, kịp thời thay đổi thiết kế. Là nhà sản xuất mới trên thị trường công tơ điện tử, sản phẩm của Tổng công ty bước đầu tìm được chỗ đứng trên thị trường nhưng vẫn đang tiếp tục được hoàn thiện. Trong năm 2016, thách thức của chúng ta là phải bằng mọi cách ổn định công nghệ, ổn định chất lượng, quản lý sản xuất tốt. Ngoài ra, lực lượng lớn công nhân sản xuất công tơ cơ khí chuyển sang công tơ điện tử với công nghệ và qui trình sản xuất khác biệt hoàn toàn, cần thêm thời gian để thích ứng và quen việc.

Những năm gần đây, biến dòng biến áp trung thế khô trong nhà đúc Epoxy trong chân không là dòng sản phẩm hiệu quả của Tổng công ty, bù đắp phần lớn thiếu hụt gây ra do sự sụt giảm sản lượng công tơ cơ khí. Tuy nhiên, Quý IV năm 2015 đã xuất hiện một nhà sản xuất mới - Trung tâm thí nghiệm điện miền Nam trực thuộc Tổng công ty Điện lực miền Nam với hệ thống dây chuyền thiết bị đúc Epoxy chân không của HEDRICH - Đúc theo công nghệ khử khí liên tục OTF (on the fly) phối trộn tĩnh (static mixer) sử dụng vật liệu Huntsman - Mỹ có năng suất và chất lượng tương đương hệ thống của GELEX. Vì vậy, năm 2016 sản lượng tiêu thụ biến dòng biến áp trung thế khô trong nhà chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng. Đây là cuộc chơi của cơ chế thị trường mà Tổng công ty phải chấp nhận.

Bên cạnh nhiều khó khăn, thách thức, Tổng công ty vẫn có những lợi thế nhất định. Đó là uy tín và giá trị, tầm vóc thương hiệu GELEX; là tín hiệu tích cực của thị trường đối với chất lượng sản phẩm biến dòng, biến áp trung thế; là sự trưởng thành và ngày càng tự tin của đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật điện tử; là nhiệt tình cống hiến và nghệ thuật đàm phán, thương thảo hợp đồng của đội ngũ kinh doanh.

Tất cả những cơ hội và thách thức này góp phần phác thảo bức tranh toàn cảnh về năm 2016.

Kế hoạch tại Công ty mẹ năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.400
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	235
3	Chi trả cổ tức	%/năm	10
4	Bình quân thu nhập người lao động	Tr/ng/th	9

3. Một số giải pháp thực hiện

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch năm 2016 đồng thời từng bước tạo nền tảng cho sự phát triển của các năm tiếp theo, chúng ta cần tập trung vào các giải pháp cơ bản sau:

3.1. Xúc tiến đầu tư mở rộng ngành hàng sản xuất

- Trong bối cảnh sản phẩm chủ lực, truyền thống của Tổng công ty bị cắt giảm nghiêm trọng, việc đầu tư để mở rộng các sản phẩm có tiềm năng như công tơ điện tử và hệ thống thu thập, truyền dữ liệu; đồng thời nghiên cứu phát triển sản xuất kinh doanh các sản phẩm thiết bị điện trung áp và cao áp... là hết sức cấp bách.

- Việc tận dụng lợi thế vị trí đất đai mà Tổng công ty hiện có để đầu tư khai thác mang lại hiệu quả cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cần được triển khai quyết liệt trong năm 2016.

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp mở rộng sản xuất kinh doanh trong năm 2016 sẽ giúp giải quyết khó khăn suy giảm sản xuất trước mắt cũng như tạo điều kiện cho sự phát triển của Tổng công ty trong các năm tiếp theo. Tuy nhiên, Tổng công ty sẽ cần nguồn nhân lực và nguồn vốn để đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất này.

3.2. Công tác kinh doanh, phát triển thị trường và thương hiệu

- Tập trung phát triển thị trường công tơ điện tử để công tơ điện tử thông minh trở thành sản phẩm mũi nhọn chủ lực của Tổng công ty.

- Tiếp tục duy trì ổn định thị trường máy biến dòng biến áp trung thế khô; đồng thời mở rộng năng lực sản xuất, mở rộng thị trường máy biến dòng, biến áp trung thế dầu và biến dòng hạ thế.

- Linh hoạt trong chính sách bán hàng nhằm mở rộng thị trường cho các sản phẩm thiết bị điện; thể hiện năng lực sản xuất, chất lượng, độ tin cậy của sản phẩm và dịch vụ, tạo năng lực cạnh tranh thực sự cho sản phẩm trên thị trường.

- Tiếp tục xây dựng và quảng bá thương hiệu GELEX trở thành thương hiệu quốc tế.

3.3. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, hoàn thiện sản phẩm hiện có

- Bám sát quy hoạch, định hướng phát triển ngành điện để lựa chọn đầu tư phát triển các sản phẩm có tiềm năng tiêu thụ trên thị trường và phù hợp với năng lực sản xuất của Tổng công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện thiết kế các dòng sản phẩm công tơ điện tử, đáp ứng nhu cầu thay đổi của các công ty Điện lực.

- Đưa ra Hệ thống thu thập dữ liệu để đủ điều kiện đáp ứng sự phát triển lưới điện thông minh của EVN cho trước mắt và lâu dài.

3.4. Công tác tổ chức lại sản xuất

- Cơ cấu sản xuất năm 2016 có biến động lớn vì vậy cần khẩn trương qui hoạch lại và cải tạo mặt bằng sản xuất phù hợp theo hướng thu hẹp mặt bằng sản xuất công tơ cơ khí, cải tạo một phần mặt bằng đó để mở rộng sản xuất công tơ điện tử, máy biến dòng, biến áp trung thế dầu và máy biến dòng hạ thế.

- Sắp xếp mô hình tổ chức các xưởng sản xuất phù hợp với cơ cấu sản phẩm sản xuất năm 2016 và các năm tiếp theo.

- Chú trọng công tác đào tạo lại, chuyển đổi nghề cho người lao động. Sắp xếp sử dụng lực lượng lao động hiện có phù hợp với tình hình sản xuất năm 2016.

3.5. Các công tác khác

- Sử dụng vốn linh hoạt và hiệu quả cho mọi mặt hoạt động. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Báo cáo tài chính đảm bảo đáp ứng các qui định ngày càng nghiêm ngặt (*rút ngắn thời hạn báo cáo Quý chỉ còn một nửa thời gian*) về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Tiếp tục tuyển dụng lao động chất lượng cao. Có chính sách rõ ràng nhằm khuyến khích, thu hút nhân tài, tuyển dụng bổ sung đủ nguồn nhân lực cho sự phát triển Tổng công ty trước mắt và lâu dài.

- Quản lý, kiểm soát tốt và tiết kiệm chi phí sản xuất.

- Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua tiết kiệm, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thiết thực, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

- Tiếp tục rà soát sửa đổi bổ sung các Quy chế quản trị nội bộ.

- Tăng cường mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau, ưu tiên hợp đồng, đơn hàng cho các đơn vị thành viên nhằm tạo công ăn việc làm, tăng doanh thu và lợi nhuận toàn Tổng công ty.

- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết với các đối tác trong nước và ngoài nước nhằm đa dạng hóa sản phẩm, ngành nghề kinh doanh.

Với truyền thống đoàn kết, ý thức trách nhiệm và sự tận tâm trong công việc, chúng ta tin tưởng Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam sẽ hoàn thành thắng lợi và toàn diện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Đăng tải trên website Tcty: www.gelex.vn;
- Lưu VT, thư ký TCT.



BÁO CÁO TÓM TẮT TÀI CHÍNH NĂM 2015

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu kỳ (01/01/2015)	Số cuối kỳ (31/12/2015)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	966.394.793.356	1.144.269.067.995
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	328.491.195.250	121.223.651.001
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	147.661.751.062	345.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	411.373.525.949	523.194.428.297
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	78.759.122.848	144.613.856.313
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	109.198.247	10.237.132.384
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	1.142.044.024.226	1.208.201.957.221
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	66.048.000	-
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	132.075.661.062	469.522.667.273
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	221-BCĐKT	<i>132.062.327.738</i>	<i>469.522.667.273</i>
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	227-BCĐKT	<i>13.333.324</i>	-
3	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	<i>301.443.683.009</i>	<i>24.885.835.408</i>
4	Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	687.008.177.059	682.050.850.059
5	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	21.450.455.096	31.742.604.481
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270-BCĐKT	2.108.438.817.582	2.352.471.025.216
III	NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	437.148.720.020	397.423.826.482
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	379.111.046.095	309.698.414.276
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	58.037.673.925	87.725.412.206
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	1.671.290.097.562	1.955.047.198.734
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	1.670.036.521.349	1.952.510.962.625
	Trong đó: - Vốn góp của CSH	411-BCĐKT	1.400.000.000.000	1.550.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	414-BCĐKT	-	66.378.000.000
	- Cổ phiếu quỹ	415-BCĐKT	(5.025.000.000)	(5.025.000.000)
	- Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	32.500.000.000	62.000.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421-BCĐKT	242.561.521.349	279.157.962.625
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	430-BCĐKT	1.253.576.213	2.536.236.109
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	470-BCĐKT	2.108.438.817.582	2.352.471.025.216

V KẾT QUẢ KINH DOANH		Mã số	Năm 2014	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	01-KQKD	1.283.672.651.858	1.357.283.426.331
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02-KQKD	8.151.897.005	7.207.354.930
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10-KQKD	1.275.520.754.853	1.350.076.071.401
4	Giá vốn hàng bán	11-KQKD	1.045.163.800.334	1.139.357.295.319
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	20-KQKD	230.356.954.519	210.718.776.082
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21-KQKD	152.197.783.442	156.149.387.465
7	Chi phí tài chính	22-KQKD	(13.858.669.689)	971.650.284
8	Chi phí bán hàng	25-KQKD	33.191.081.912	20.559.666.575
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26-KQKD	55.271.429.545	62.162.978.295
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	30-KQKD	307.950.896.193	283.173.868.393
11	Thu nhập khác	31-KQKD	4.250.604.698	296.526.042
12	Chi phí khác	32-KQKD	40.716.704.426	319.553.766
13	Lợi nhuận khác	40-KQKD	(36.466.099.728)	(23.027.724)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-KQKD	271.484.796.465	283.150.840.669
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51-KQKD	40.451.747.086	33.499.399.393
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60-KQKD	231.033.049.379	249.651.441.276
VI CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN		DVT	Năm 2014	Năm 2015
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	54,2%	51,4%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng Tài sản	%	20,7%	16,9%
	- Nợ phải trả/Vốn Chủ sở hữu	%	26,2%	20,3%
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,3	3,2
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	2,5	3,7
4	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	60,5%	57,4%
	- Vòng quay Hàng tồn kho	Vòng	12,12	10,20
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (LNST)			
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	%	18,1%	18,5%
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	11,0%	10,6%
	- Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	%	13,8%	12,8%

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoa Cường

Số: 104/2016/BC.KTTC-AASC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam được lập ngày 27 tháng 01 năm 2016, từ trang 06 đến trang 43, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Nguyễn Thanh Tùng

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0063-2013-002-1

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2016

Vũ Xuân Biễn

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2013-002-1

